

**NGHỊ QUYẾT**  
**CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH**  
**về phát triển du lịch Hà Giang giai đoạn 2021 - 2025**

-----

Hà Giang là vùng đất biên cương, địa đầu Tổ quốc, có cảnh quan thiên nhiên hùng vĩ với nhiều giá trị đặc sắc về địa chất, địa hình; thời tiết, khí hậu quanh năm ôn hòa, mát mẻ; nhiều giá trị văn hóa truyền thống độc đáo của đồng bào các dân tộc vẫn đang được giữ gìn và phát huy... là tiềm năng, lợi thế để tỉnh ta đẩy mạnh phát triển du lịch.

Những năm qua, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo ban hành nhiều chủ trương, chính sách để thúc đẩy du lịch phát triển và đã đạt được những kết quả quan trọng. Nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền và nhân dân về vị trí, vai trò của du lịch trong phát triển kinh tế - xã hội được nâng lên. Hạ tầng cơ sở phục vụ phát triển du lịch được quan tâm đầu tư. Một số khu, điểm du lịch đã được hình thành, các làng văn hóa du lịch cộng đồng hoạt động hiệu quả... thu hút ngày càng đông du khách trong nước và quốc tế đến với Hà Giang, tăng trưởng khách du lịch bình quân trên 15%/năm. Năm 2020, mặc dù bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh Covid-19, nhưng sau khi dịch bệnh được kiểm soát, du lịch Hà Giang nhanh chóng phục hồi trở lại, đón 1,5 triệu lượt khách (*tăng 7% so với cùng kỳ năm 2019*), tạo ra 12.000 việc làm, trong đó có 6.000 việc làm trực tiếp, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đầu năm 2021, Hà Giang nằm trong top 10 điểm đến tuyệt vời nên khám phá ở Việt Nam do Hãng truyền thông quốc tế CNN bình chọn.

Tuy nhiên, du lịch của tỉnh phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế, còn bộc lộ một số hạn chế như: Quy hoạch và kết cấu hạ tầng chưa đồng bộ, thiếu các điểm vui chơi, giải trí cho du khách. Các hoạt động du lịch và dịch vụ du lịch thiếu tính chuyên nghiệp. Sản phẩm du lịch còn đơn điệu, chưa đủ sức cạnh tranh với thị trường du lịch ngày càng phong phú, hấp dẫn của các tỉnh trong khu vực. Chất lượng nguồn nhân lực còn thiếu và yếu. Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành trong quản lý du lịch chưa chặt chẽ. Các cơ sở kinh doanh du lịch chưa chú trọng công tác xúc tiến, quảng bá, chuyển đổi số về du lịch.

Nguyên nhân của những hạn chế trên, đó là: Một số cấp ủy Đảng, chính quyền chưa thực sự quan tâm chỉ đạo thu hút đầu tư phát triển du lịch. Cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển du lịch của tỉnh chưa phù hợp với tình

hình thực tế và từng giai đoạn phát triển. Công tác quản lý hoạt động du lịch, dịch vụ du lịch vẫn còn nhiều hạn chế. Nguồn lực đầu tư, hỗ trợ phát triển du lịch còn ít, chưa huy động được nhiều nguồn lực xã hội hóa đầu tư cho du lịch. Công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực du lịch chưa được quan tâm đúng mức. Các doanh nghiệp làm du lịch có quy mô nhỏ lẻ. Nhận thức của cộng đồng về phát triển du lịch chuyển biến còn chậm.

## **I - QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU**

### **1. Quan điểm chỉ đạo**

Phát triển du lịch là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, đẩy mạnh thu hút đầu tư của doanh nghiệp, tạo sự đồng thuận của người dân, đảm bảo phù hợp với Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030 và Quy hoạch tỉnh Hà Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn 2050; Quy hoạch hệ thống du lịch Việt Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Cao nguyên đá Đồng Văn, tỉnh Hà Giang đến năm 2025, tầm nhìn đến 2030; Quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên Địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn giai đoạn 2012 - 2020, tầm nhìn 2030. Phát triển du lịch là khâu đột phá trong phát triển kinh tế của tỉnh theo hướng bền vững, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của đồng bào các dân tộc, giữ gìn cảnh quan thiên nhiên, bảo vệ môi trường, nhất là quản lý tốt quy hoạch Công viên Địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Tập trung huy động các nguồn lực cho phát triển du lịch. Đa dạng hóa các sản phẩm du lịch theo hướng chuyên nghiệp, chất lượng, hiệu quả. Tăng cường liên kết, hợp tác, mở rộng thị trường và nâng cao năng lực cạnh tranh của du lịch Hà Giang.

### **2. Mục tiêu chung**

Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh; phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế, gắn với nâng cao nhận thức và đời sống cho nhân dân, giảm nghèo bền vững, phát huy văn hóa truyền thống, cảnh quan thiên nhiên và kiến trúc bản địa. Xây dựng du lịch Hà Giang theo hướng chuyên nghiệp, có tính cạnh tranh cao, gắn với các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng của địa phương, đảm bảo phát triển bền vững. Chú trọng phát triển du lịch nội địa, kết hợp phục hồi kinh tế - xã hội gắn với kiểm soát dịch bệnh Covid-19, thu hút khách du lịch trong và ngoài nước. Đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch đồng bộ, hiện đại. Hình thành một số khu, điểm du lịch, dịch vụ tổng hợp có quy mô lớn. Phát triển các sản phẩm du lịch đa dạng, phong phú, nhất là du lịch cộng đồng. Xây dựng thương hiệu du lịch Hà Giang là điểm đến an toàn, hấp dẫn, đặc sắc trong khu vực miền núi phía Bắc.

### **3. Mục tiêu cụ thể**

Đến năm 2025, du lịch trở thành ngành kinh tế trọng điểm của tỉnh. Phần đầu có 01 khu du lịch được công nhận là khu du lịch cấp tỉnh; thu hút 3 triệu lượt khách du lịch; tổng thu từ khách du lịch ước đạt 7.800 tỷ đồng, đóng góp 10,34% giá trị du lịch vào tổng sản phẩm trên địa bàn; tạo ra 28.200 việc làm, trong đó, có 14.100 việc làm trực tiếp.

Định hướng đến năm 2030, Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn được công nhận là khu du lịch quốc gia; thu hút 5 triệu lượt khách du lịch; tổng thu từ khách du lịch ước đạt 20.600 tỷ đồng, đóng góp 14,34% giá trị du lịch vào tổng sản phẩm trên địa bàn; tạo việc làm cho trên 20.000 lao động trực tiếp.

## **II - NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Nâng cao nhận thức về phát triển du lịch**

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân nhận thức rõ du lịch là ngành kinh tế dịch vụ tổng hợp, có tính liên ngành, liên vùng, xã hội hóa cao giúp giảm nghèo nhanh và bền vững. Du lịch phát triển sẽ đóng góp lớn vào phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh, tạo ra nhiều việc làm, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế và tạo động lực cho các ngành, lĩnh vực khác, đem lại hiệu quả nhiều mặt về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại và an ninh, quốc phòng.

Nâng cao ý thức của cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân, các doanh nghiệp và cộng đồng về phát triển du lịch của Hà Giang; hình thành lối ứng xử văn minh, thân thiện, bảo vệ hình ảnh, môi trường, cảnh quan thiên nhiên, không ngừng nâng cao uy tín, thương hiệu và sức thu hút của du lịch Hà Giang.

### **2. Phát triển sản phẩm du lịch phong phú, đa dạng có tính cạnh tranh cao**

Tập trung xây dựng, phát triển thương hiệu riêng có của du lịch Hà Giang dựa trên giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của 19 dân tộc, các di tích lịch sử, di sản, danh thắng, nhất là Công viên Địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn, Di tích cấp quốc gia ruộng bậc thang Hoàng Su Phì, các di tích lịch sử, văn hóa... Nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch đáp ứng nhu cầu và thị hiếu của khách du lịch. Đa dạng hóa các loại hình du lịch, dựa trên tiềm năng, lợi thế của từng địa phương, tiếp tục thu hút, liên kết đầu tư, mở rộng thêm các sản phẩm du lịch hiện đại phục vụ nhu cầu của du khách. Phát triển mạnh thị trường khách du lịch nội địa, thu hút khách du lịch quốc tế sau khi dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát.

Phát triển du lịch gắn với nông nghiệp đặc trưng hàng hóa chất lượng cao theo chuỗi giá trị. Khảo sát, đánh giá các lợi thế về các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng của tỉnh để xây dựng các điểm du lịch phù hợp và tham gia vào thị trường thương mại điện tử.

Nâng cao chất lượng các làng văn hóa du lịch tiêu biểu gắn với việc giữ gìn văn hóa, tín ngưỡng truyền thống của đồng bào; bảo tồn và khôi phục các làng nghề thủ công truyền thống; khai thác và nâng tầm văn hóa ẩm thực của đồng bào các dân tộc thành sản phẩm du lịch độc đáo.

Thúc đẩy hợp tác phát triển du lịch trong liên kết vùng: Kết nối thành phố Hà Giang với các huyện, các khu du lịch, khu vui chơi, nghỉ dưỡng cao cấp thân thiện với môi trường đa dạng hóa dịch vụ du lịch; kết nối với các tỉnh trong khu vực và các thành phố lớn có tiềm năng du lịch; xây dựng chương trình hợp tác với tỉnh Vân Nam, tỉnh Quảng Tây (Trung Quốc).

### **3. Xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển du lịch, nâng cao chất lượng hoạt động xúc tiến đầu tư, quảng bá du lịch**

Ban hành chính sách thúc đẩy phát triển du lịch theo hướng hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực, hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng, phát triển các sản phẩm du lịch độc đáo; có chính sách bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của đồng bào, trùng tu các di tích lịch sử, di sản văn hóa; có cơ chế đặc thù thu hút đầu tư phát triển du lịch, tạo điều kiện thuận lợi để cộng đồng tham gia kinh doanh và hưởng lợi từ du lịch; hỗ trợ sản xuất hàng hóa đối với một số sản phẩm nông nghiệp chủ lực, sản phẩm OCOP phục vụ du lịch.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, xúc tiến đầu tư và quảng bá tiềm năng du lịch, ưu tiên chuyển đổi số cho ngành du lịch. Phát huy hiệu quả của truyền thông và mạng xã hội để tăng cường quảng bá du lịch của tỉnh. Huy động các nguồn lực xã hội kết hợp nguồn lực của Nhà nước trong xúc tiến đầu tư, hình thành sản phẩm du lịch số. Tăng cường phối hợp, cung cấp thông tin, sản phẩm du lịch của tỉnh cho cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài để triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại, quảng bá du lịch Hà Giang.

### **4. Tập trung đầu tư xây dựng hạ tầng du lịch**

Ưu tiên bố trí nguồn ngân sách phát triển kết cấu hạ tầng du lịch đồng bộ, tập trung đầu tư hạ tầng giao thông tại khu vực có tiềm năng du lịch, đầu tư điểm dừng, nghỉ trên các tuyến đường bộ (gắn kết giữa đột phá hạ tầng giao thông với hạ tầng du lịch), trong đó, chú trọng vùng Công viên Địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn, quần thể danh thắng ruộng bậc thang Hoàng Su Phì, du lịch tâm linh, lịch sử huyện Vị Xuyên, Bắc Mê, Bắc Quang... nâng cao khả năng kết nối giao thông tới các khu, điểm du lịch. Tiếp tục đề xuất Chính phủ đầu tư xây dựng sân bay, đường cao tốc kết nối, bến thủy nội địa, đảm bảo thuận lợi kết nối cho khách du lịch.

Xây dựng đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng, quan tâm hệ thống xử lý rác thải, bảo vệ cảnh quan, bảo vệ môi trường, đảm bảo phát triển bền vững.

### **5. Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch**

Thực hiện nghiêm túc Luật Du lịch và các văn bản hướng dẫn để tháo gỡ những khó khăn vướng mắc, tạo điều kiện thúc đẩy du lịch phát triển nhanh và bền vững. Quản lý, triển khai đồng bộ các quy hoạch về du lịch đã được ban hành. Lập quy hoạch chi tiết các khu, điểm du lịch, chú trọng giữ gìn và bảo tồn kiến trúc bản địa, không phá vỡ cảnh quan môi trường trong đầu tư xây dựng hạ tầng du lịch. Gắn kết chặt chẽ giữa các quy hoạch do nhà nước lập với xã hội hóa công tác quy hoạch.

Phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo phát triển du lịch, tích cực chỉ đạo thu hút đầu tư vào du lịch. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát các hoạt động du lịch, dịch vụ du lịch, đảm bảo tiêu chuẩn, chất lượng, an toàn cho khách du lịch; triển khai ứng dụng công nghệ số vào quản lý du lịch.

Tích cực đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo môi trường thuận lợi, minh bạch cho các tổ chức, công dân trong việc đầu tư, kinh doanh du lịch.

Phát triển nguồn nhân lực du lịch theo cơ cấu hợp lý, bảo đảm số lượng, chất lượng, cơ cấu ngành nghề và trình độ đào tạo, đáp ứng yêu cầu cạnh tranh, hội nhập.

Quản lý chặt chẽ nguồn tài nguyên du lịch, nhất là tài nguyên thiên nhiên. Nâng cao ý thức của nhân dân trong bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, môi trường; giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể; thực hiện nếp sống văn minh, có thái độ lịch sự, thân thiện đối với du khách.

### **III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các cấp ủy đảng, đảng đoàn, ban cán sự đảng và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức tốt việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết; xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện; định kỳ hàng năm, báo cáo kết quả với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

2. Giao Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh nghiên cứu, xem xét ban hành các nghị quyết về hỗ trợ phát triển du lịch.

3. Giao Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết; rà soát, nghiên cứu, tham mưu cơ chế, chính sách phát triển du lịch trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành.

4. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các Ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy chương trình kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

5. Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các Ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện; tổng hợp báo cáo, tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được phổ biến đến các chi bộ, cán bộ và nhân dân trong toàn tỉnh để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (*báo cáo*),
- Các ban Đảng Trung ương (*báo cáo*),
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các ban xây dựng đảng Tỉnh ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**



**Đặng Quốc Khánh**